TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số:22/2022/DSST
Ngày 12/4/2022
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan
- *Các Hội thẩm nhân dân:*Bà Hồ Thị Thu Uyển và bà Võ Thị Thanh Huệ
- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:*Bà Hà Thị Thúy Nga
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:*Ông Đỗ Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/4/2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số:312/TLST-DSSTngày 11/10/2021về việc*"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số13/2022/QĐST-DS ngày 04/03/2022, theo Quyết định hoãn phiên tòa số:35/QĐST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2022giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàngThương mại cổ phần P

Địa chỉ: 41-45 đường Lê Duẩn , phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đinh Vũ L; Chức vụ: Giám Đốc trung tâm xử lý nợ. Theo văn bản ủy quyềnsố: 40/2019/UQ-CT-HĐQT ngày 04/11/2019 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần P.

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Thương T; Chức vụ: Phòng thu hồi nợ- Trung tâm xử lý nợ.

Địa chỉ: Lầu 2, 41-45 đườngLê Duẩn, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Bị đơn:*Ông Hoàng Như Q; Sinh năm 1987.

Địa chỉ tạm trú:416/6/35 đường Lạc Long Quân, phường 5, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ĐKHKTTcuối cùng:Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong Đơn khởi kiện, Bản tự khai và Biên bản lấy lời khaitại phiên tòa người được ủy quyền tham gia tố tụng của Lê Thương T trình bày: Vào ngày 20/9/2019 ông Hoàng Như Q có vay của Ngân hàngThương mại cổ phần P số tiền 680.000.000 đồng (Sáu trăm tám mươi triệu đồng)để dùng vào mục đích mua xe ô tô con nhãn hiệu Ford Ranger wildtrak2.0LATtheo Hợp đồng tín dụng số 0400/2019/PDU/HĐTD ngày 20/9/2019, thời hạn vay 84 tháng, lãi suất cho vay trong 03 tháng đầu.Lãi suất vay 10%/ năm, từ tháng tư trở đi áp dụng lãi suất cho vay điều chỉnhđịnh kỳ 06 tháng /lần. Kỳ điều chỉnh lãi suất đầu tiên vào ngày 30/12/2019: Lãi suất cho vay điều chỉnh = lãi suất cơ sở(1)+biên độ lãi suất(2). Trong đó: lãi suất cơ sở (1) bằnglãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ cao nhất Ngân hàng P công bố tại thời điểm tính lãi. Biên độ lãi suất (2)4%/năm.Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng: ông Hoàng Như Q đã vi phạm Hợp đồng tín dụng, khoản vay bị trễ từ ngày 05/02/2020. Ông Q đã vi phạm Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở đến hạn thanh toán, làm việc nhiều lần nhưng ông Q vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng.Từ khi ông Q vay Ngân hàng cho đến nay ông Q chỉ mới trả cho Ngân hàng51.328.073 đồng. Trong đó gốc: 32.405.788 đồng; tiền lãi 18.729.286 đồng.Từ đó đến nay ông Q không trả cho Ngân hàng nữa. Tính đến ngày 12/4/2022 ông Hoàng Như Q còn nợ Ngân hàngThương mại cổ phần P tổng số tiền: 859.181.919đồng(Tám trăm năm mươi chín triệu một trăm tám mươi mốt nghìn chín trăm mươi chín đồng).Trong đónợ gốc: 647.594.212 đồng; tiền lãi: 211,587,707 đồng, trong đó lãi trong hạn: 149.984,561 đồng, lãi quá hạn: 61.603,146 đồng.Ngân hàng yêu cầu tòa án giải quyết buộc công Q phải trả cho Ngân hàng sớm để Ngân hàng thu hồi nợ.Khi ông Hoàng Như Q vay có thế chấp cho Ngân hàng 01 xe ô tô BKS 48C-061.31 cấp ngày 28/8/2019 đứng tên Hoàng Như Q theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số:0400/2019/PDU/HĐTC ngày 20 tháng 9 năm 2019.Hiện nay ông Q điều khiển xe đi đâu Ngân hàng chưa tìm được nên Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản thế chấp xe ô tôtrên.

Đối với Bị đơn ông Hoàng Như Q: Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã thông báo về việc thụ lý án, thông báo tìm kiếm người vắng mặt đi khỏi nơi cư trú theo quy định của pháp luật, tòa án đã niêm yết thông báo thụ lý vụ án theo quy định của pháp luật và đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, đã niêm yếu các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nhưng Bị đơn không đến tòa án làm việc. Tòa án đã ra thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần để hòa giải

nhưng bà S vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, tòa án phải đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về phía người tham gia tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình; Bị đơn nhưng không chấp hành, vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai không có lý do nên HĐXX xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

- Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàngThương mại cổ phần P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, Bị đơn đều có hộ khẩu thường thường trú và nơi cư trú cuối cùng Tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nguyên đơn là tổ chức có đăng ký kinh doanh, Bị đơn không có đăng ký kinh doanh. Vì vậy, đây là tranh chấp dân sự, quan hệ pháp luật *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, các điểm a, c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hiệu khởi kiện:Căn cứ Hợp đồng tín dụng được ký kết ngày20/9/2019 còn trong thời hiệu khởi kiện.

- Căn cứ mở phiên tòa: Bị đơn Tòa án đã thông báo tiềm kiếm người vắng mặt đi khỏi nơi cư trú trên báo công lý 03 số liền, trên đài tiếng nói Việt Nam 03 lần liền, nhưng ông Q vần vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai áp dụng b khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm với Kiểm sát viên, tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Xét chứng cứ nguyên đơn cung cấp là Hợp đồng tín dụng: 0400/2019/PDU/HĐTD ngày 20/9/2019, thời hạn vay 84 tháng,thời hạn vay 84 tháng, lãi suất cho vay trong 03 tháng đầu. Lãi suất vay 10%/ năm. Lãi suất quá hạn bằng 150 % lãi suất trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Hoàng Như Q đã vi phạm Hợp đồng tín dụng, từ khi vay đến nay ông Q chỉ trả cho Ngân hàng 51.328.073 đồng. Trong đó gốc: 32.405.788 đồng; tiền lãi: 18.729.286 đồng. Từ đó đến nay ông Q không trả cho Ngân hàng, bị trễ hạn từ ngày 05/02/2020.Tính đến ngày 12/4/2022 ông Hoàng Như Q còn nợ Ngân hàngThương mại cổ phần P tổng số tiền: 859,181,919đồng(Tám trăm năm mươi chín triệu một trăm tám mươi mốt nghìn chín trăm mươi chín đồng). Trong đó nợ gốc : 647.594.212 đồng; tiền lãi: 211,587,707 đồng, trong đó lãi trong hạn: 149.984,561 đồng, lãi quá hạn: 61.603,146 đồng.Như vậy, đã vi phạm theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Việc Ngân hàngThương mại cổ phần P khởi kiện yêu cầu ông Q phải trả choNgân hàngThương mại cổ phần P số tiền gốc và lãi trên là có căn cứ.

Xét về tiền lãi: Mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận ký kết trong hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định của pháp luậtquy định tại Điều 468 của Bộ luậtdân sự năm 2015.

Từ những căn cứ nêu trên Buộc ông Hoàng Như Q phải trả cho Ngân hàngThương mại cổ phần P tổng số tiền: 859,181,919đồng(Tám trăm năm mươi chín triệu một trăm tám mươi mốt nghìn chín trăm mươi chín đồng). Trong đó nợ gốc: 647.594.212 đồng; lãi trong hạn: 149.984,561 đồng, lãi quá hạn: 61.603.146 đồng.

Về tài sản ông Hoàng Như Q thế chấp cho ngân hàng xe ô tô con, Ngân hàng không yêu cầu giải quyết về tài sản thế chấp nên hội đồng xét xử không đề cập.

[3].Vềán phí:Án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch đối với số tiền859.181.919đồng. Trong đó:800.000.000đồng (Tám trăm triệu đồng), án phí phải nộp 36.000.000đồng (Ba sáu triệu đồng). Số tiền: 59,181,919đồng x3%= 1.775.457 đồng (36.000.000đồng +1.775.457 đồng = 37.775.457 đồng).

Do yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí màNgân hàngThương mại cổ phần P.

- Về tiền chi phí đăng tin tìm kiếm người vắng mặt đi khỏi nơi cư trú, người yêu cầu Ngân hàngThương mại cổ phần P chịu toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 228,Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.Buộc ông Hoàng Như Q phải thanh toán cho Ngân hàngThương mại cổ phần P tổng số tiền: 859.181.919đồng(Tám trăm năm mươi chín triệu một trăm tám mươi mốt nghìn chín trăm mươi chín đồng). Trong đó nợ gốc: 647.594.212 đồng; lãi trong hạn: 149.984.561 đồng, lãi quá hạn: 61.603.146 đồng.

2. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 13/4/2022 theo mức lãi suất nợ quá hạn như đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số:0400/2019/PDU/HĐTD ngày 20/9/2019.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm buộc ông Q phải nộp 37.775.457 đồng(Ba mươi bảy triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm năm bảy đồng).

Hoàn trả choNgân hàngThương mại cổ phần P số tiền: 15.361.714 đồng(Mười lăm triệu ba tăm sáu mươi mốt nghìn bảy trăm mươi bốn đồng) mà Ngân hàngThương mại cổ phần P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0015793 ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về tiền chi phí đăng tin tìm kiếm người vắng mặt đi khỏi nơi cư trú, người yêu cầu Ngân hàngThương mại cổ phần P chị toàn bộ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhậnđược bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đ ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.